TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **----------**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** **----------

Bản án số: 06/2024/HSST
Ngày: 05/01/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: **Bà Phạm Thị Th Huyền.**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Bà Nguyễn Thị Mai.**

2. Ông Nguyễn Hữu Đệ.

- Thư ký phiên toà: **Bà Hoàng Th Thảo** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông Anh - Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên toà:

Bà Lê Thị Thanh Vân – Kiểm sát viên.

Ngày 05/01/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 275/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 299/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN ĐÌNH Tr**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1986; Tại Hà Nội; Nơi thường trú: Khu Đ, thôn DN, xã VH, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội; Nơi ở: Khu Đ, thôn DN, xã VH, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 9/12; Họ và tên cha: Nguyễn Đình Tr; Sinh năm: 1960; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Họ và tên mẹ: Cao Thị Th; Sinh năm: 1962; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ 02; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: 02 tiền án:

- Ngày 28/12/2012, Toà án nhân dân TP HCM xử phạt 12 năm tù giam về tội Giết người. Ngày 27/3/2013, Toà án nhân dân cấp cao tại TP HCM xử phúc thẩm y án sơ thẩm. Ra trại ngày 21/01/2020 (Chưa được xoá án tích).

- Ngày 28/4/2021, Toà án nhân dân thành phố ĐH, tỉnh QB xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 18/01/2023. Đã nộp án phí. (Chưa được xoá án tích).

Nhân thân:

- Ngày 17/11/2004, Toà án nhân dân thành phố TS, tỉnh BN xử phạt 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/9/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an Thành phố Hà Nội. Số giam: 5432/2 ; Có mặt tại phiên toà.

* ***Người bào chữa cho bị cáo***: Ông Vũ T – Luật sư Công ty Luật TNHH NATV.

Ông T có mặt tại phiên toà.

**** Người bị hại***: **Anh Nguyễn Đình Ch**, sinh năm 1979.
Trú tại: Thôn DN, xã VH, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

Anh Ch xin vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Nguyễn Đình Ch (sinh năm 1979; Nơi cư trú: thôn DN, xã VH, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội) và Nguyễn Đình Tr là người cùng thôn DN, xã VH, huyện Đông Anh có quan hệ họ nội tộc với nhau.

Hộ gia đình ông Nguyễn Đình Tr (Tr có tên trong hộ) được Uỷ ban nhân dân huyện Đông Anh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CG 794069 ngày 27/12/2016 đối với thửa đất số 57, tờ bản đồ số 3, có diện tích 1.091m^2 mục đích sử dụng: đất sản xuất nông nghiệp tại xứ đồng GQ địa chỉ: Thôn DN, xã VH, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Năm 2017, anh Ch tự thực hiện việc khai hoang, ươm giống hạt và trồng các cây Mít trên bờ nội đồng thôn DN, xã VH, huyện Đông Anh thuộc quyền quản lý của Uỷ ban nhân dân xã VH, huyện Đông Anh. Các cây Mít do anh Ch trồng sát với đất vườn của hộ gia đình Nguyễn Đình Tr. Trong năm 2020, bà Cao Thị Th (sinh năm 1962; là mẹ Tr) đã yêu cầu anh Ch phải di dời các cây Mít đi chỗ khác để lấy đất cho nhà bà Th canh tác. Nhưng anh Ch nói phải có thời gian và tìm người mua mới mang đi được. Năm 2022, các cây Mít cao khoảng từ 03m đến 3,5m cho thu hoạch quả. Cuối năm 2022 và đầu năm 2023, bà Th tiếp tục nhắc anh Ch việc di dời. Đến khoảng tháng 02/2023, Tr chấp hành xong hình phạt tù về địa phương và thấy anh Ch đã trồng các cây Mít nằm cạnh phần đất nông nghiệp được giao của gia đình. Tr cho rằng rễ cây mọc sẽ ảnh hưởng đến móng nhà nên yêu cầu anh Ch thực hiện di dời các cây Mít đi nơi khác. Anh Ch không đồng ý. Đến ngày 19/3/2023, anh Ch đến vườn nhà Tr nói chuyện thỏa thuận sử dụng dùng chung 07 cây Mít anh Ch đã trồng trên phần đất nội đồng nêu trên nhưng Tr không đồng ý. Tr đề nghị hỗ trợ mua lại 07 cây Mít, mỗi cây với giá 200.000 đồng nhưng anh Ch không đồng ý. Tr cho anh Ch thời gian 07 ngày để di dời 07 cây Mít trên nhưng

anh Ch không nói gì và đi về. Khoảng 17h00’ ngày 26/3/2023, Tr không báo chính quyền địa phương và không thấy anh Ch di dời 07 cây Mít nên tự ý sử dụng 01 con dao dạng dao dựa bằng kim loại màu đen chặt 07 cây Mít rồi dùng cưa tay, cưa sát gốc các cây Mít nằm cạnh thửa đất canh tác của gia đình. Sau khi chặt và cưa các cây Mít xong, Tr đã rào lại phần đất canh tác sát bờ nội đồng. Đến ngày 27/3/20223, anh Ch lên Cơ quan Công an trình báo nội dung sự việc trên.

Vật chứng tạm giữ:

Tạm giữ của anh Nguyễn Đình Tr:

- 01 con dao bằng kim loại màu đen, dài 41cm, bản rộng 05cm, đầu dao bằng, chuôi dao liền dài 10cm đã cũ

- Số tiền 14.000.000 đồng để khắc phục thiệt hại cho anh Ch.

- 01 bản phô tô Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CG 794069 ngày 27/12/2016 của thửa đất số 57, tờ bản đồ số 3 diện tích 1.091m^2 mục đích sử dụng đất sản xuất nông nghiệp tại Xứ đồng GQ có địa chỉ: thôn Đ, xã VH, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội mang tên các thành viên hộ gia đình ông Nguyễn Đình Tr.

Tạm giữ của anh Nguyễn Đình Ch:

- 01 bản phô tô đề ngày 29/5/2023 do bà Th viết xin hứa bồi thường 14.000.000 đồng trị giá 07 cây Mít, mỗi cây trị giá 2.000.000 đồng, hẹn 10 ngày sau sẽ trả.

- 01 bản phô tô giấy cam đoan đề ngày 26/4/2023 do bà Th viết xin hứa bồi thường 14.000.000 đồng thay con trai tên Tr do đã chặt 07 cây Mít trị giá 14.000.000 đồng, hứa đến ngày 10/6/2023 sẽ bồi thường đủ.

Tạm giữ của bà Cao Thị Th:

- 01 bản phô tô giấy cam đoan đề ngày 26/4/2023 do bà Th viết xin hứa bồi thường 14.000.000 đồng thay con trai tên Tr do đã chặt 07 cây Mít trị giá 14.000.000 đồng, hứa đến ngày 10/6/2023 sẽ bồi thường đủ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 118/HĐĐGTS ngày 31/5/2023 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đông Anh kết luận: 07 cây Mít của anh Nguyễn Đình Ch bị huỷ hoại có tổng giá trị là 3.990.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đình Tr khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với tài liệu điều tra thu thập được.

Đối với chiếc cưa sắt cầm tay đã cũ, Nguyễn Đình Tr sử dụng để cưa các gốc cây Mít, Tr khai đã bị gãy hỏng nên Tr bán cho người thu mua sắt vụn (không rõ danh tính) nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với số tiền 14.000.000 đồng là tài sản của Nguyễn Đình Tr tự nguyện giao nộp để khắc phục hậu quả cho anh Nguyễn Đình Ch; ngày 23/8/2023, Cơ quan điều tra đã Quyết định xử lý đồ vật, tài sản, tài liệu trao trả cho anh Nguyễn Đình Ch.

Đối với 01 con dao bằng kim loại màu đen, dài 41cm, bản rộng 05cm, đầu dao bằng, chuôi dao liền dài 10 cm đã tạm giữ của Nguyễn Đình Tr, là vật chứng của vụ án, chuyển Toà án nhân dân huyện Đông Anh giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với: 01 bản phô tô Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CG 794069 ngày 27/12/2016 của thửa đất số 57, tờ bản đồ số 3 diện tích 1.091m^2 mục đích sử dụng đất sản xuất nông nghiệp tại Xứ đồng GQ có địa chỉ: thôn Đ, xã VH, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội mang tên các thành viên hộ gia đình ông Nguyễn Đình Tr tạm giữ của Nguyễn Đình Tr; 01 bản phô tô đề ngày 29/5/2023 do bà Th viết xin hứa bồi thường 14.000.000 đồng trị giá 07 cây Mít, mỗi cây trị giá 2.000.000 đồng, hẹn 10 ngày sau sẽ trả và 01 bản phô tô giấy cam đoan đề ngày 26/4/2023 do bà Th viết xin hứa bồi thường 14.000.000 đồng thay con trai tên Tr do đã chặt 07 cây Mít trị giá 14.000.000 đồng, hứa đến ngày 10/6/2023 sẽ bồi thường đủ tạm giữ của anh Nguyễn Đình Ch; 01 bản phô tô giấy cam đoan đề ngày 26/4/2023 do bà Th viết xin hứa bồi thường 14.000.000 đồng thay con trai tên Tr do đã chặt 07 cây Mít trị giá 14.000.000 đồng, hứa đến ngày 10/6/2023 sẽ bồi thường đủ tạm giữ của bà Cao Thị Th; tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án, phục vụ xét xử.

Về phần dân sự: Anh Nguyễn Đình Ch đã nhận số tiền 14.000.000 đồng Nguyễn Đình Tr bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho anh Ch, không yêu cầu bồi thường gì khác, đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho Tr.

Tại bản Cáo trạng số 283/CT-VKS-ĐA ngày 29/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình Tr về tội "Hủy hoại tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

+ Sau khi phân tích, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, các lời khai của bị cáo, người bị hại tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Đình Tr theo tội danh và điều luật đã viện dẫn theo bản Cáo trạng số 283/CT-VKS-ĐA ngày 29/11/2023, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình Tr từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự: Ghi nhận bị cáo Nguyễn Đình Tr đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại đủ số tiền 14.000.000 đồng, người bị hại không có yêu cầu gì khác, nên không xét.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu huỷ 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 41ccm, bản rộng 05cm, đầu dao bằng, chuôi dao liền dài 10cm thu giữ của các bị cáo.

Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 bản foto Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CG 794069 ngày 27/12/2016 thuwar đất số 57, tờ bản đồ số 3 mang tên Hộ gia đình ông Nguyễn Đình Tr thu giữ của bị cáo; 01 bản foto đề ngày 29/5/2023 do bà Th viết thu giữ của anh Nguyễn Đình Ch; 01 bản foto giấy cam đoan đề ngày 26/4/2023 do bà Th viết thu giữ của anh Nguyễn Đình Ch; 01 bản foto giấy cam đoan đề ngày 26/4/2023 do bà Th viết thu giữ của bà Cao Thị Th.

Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

+ Bị cáo khai nhận tội đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

+ Người bị hại – Anh Nguyễn Đình Ch trong quá trình điều tra xác nhận đã nhận đủ tiền bồi thường thiệt hại của bị cáo và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự. Anh Ch xin vắng mặt tại phiên toà và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

+ Người bào chữa cho bị cáo: Về việc định tội danh đối với bị cáo là hoàn toàn đúng qui định của pháp luật. Về nhân thân bị cáo sống trong gia đình tại vùng nông thôn, nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Sau khi chấp hành hình phạt tù về bị cáo đã có ý thức lao động để phụng dưỡng cha mẹ. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Luật sư hoàn toàn thống nhất vơi quan điểm của Viện kiểm sát. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ qui định tại Điều 51 Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng nào. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới khung hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình để phụng dưỡng cha mẹ già.

+ Viện kiểm sát đối đáp: Bị cáo Tr có nhân thân xấu, có 02 tiền án chưa được xoá án tích, bị cáo vừa ra tù tháng 01/2023 đến tháng 3/2023 lại tiếp tục phạm tội. Do vậy nên Viện kiểm sát không thống nhất quan điểm của Luật sư về việc áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới khung hình phạt Viện kiểm sát đã truy tố.

+ Người bào chữa đối đáp: Hậu quả thiệt hại do hành vi của bị cáo gây ra không lớn, hơn nữa bị cáo có bố mẹ già cần người phụng dưỡng. Do vậy nên Luật sư vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới khung hình phạt Viện kiểm sát đã truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo, người bị hại tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ vật chứng, bản Kết luận định giá tài sản số 118/HĐĐGTS ngày 31/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đông Anh và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17h00’ ngày 26/3/2023, tại khu Đ, thôn DN, xã VH, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Nguyễn Đình Tr đã có hành vi hủy hoại 07 cây Mít của anh Nguyễn Đình Ch. Trị giá tài sản bị hủy hoại là 3.990.000 đồng. Do vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Đình Tr đã cấu thành tội “Hủy hoại tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và phù hợp qui định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự. Bị cáo nhận thức được hành vi Hủy hoại tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng do ích kỷ, lợi ích cá nhân, không kiềm chế được hành vi của mình nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo do lỗi cố ý trực tiếp. Do đó cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[4.1] Về nhân thân, tiền án, tiền sự của các bị cáo:

Về nhân thân :

- Ngày 17/11/2004, Toà án nhân dân thành phố TS, tỉnh BN xử phạt 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản.

Về tiền án tiền sự :

- Ngày 28/12/2012, Toà án nhân dân TP HCM xử phạt 12 năm tù giam về tội Giết người. Ngày 27/3/2013, Toà án nhân dân Tối cao tại TP HCM xử phúc thẩm y án sơ thẩm. Bị cáo ra trại ngày 21/01/2020 (Chưa được xoá án tích).

- Ngày 28/4/2021, Toà án nhân dân thành phố ĐH, tỉnh QB xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo ra trại ngày 18/01/2023. Đã nộp án phí. (Chưa được xoá án tích).

[4.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 02 tiền án chưa được xoá án tích nên lần phạm tội này của bị cáo được xác định tình tiết tái phạm nguy hiểm định khung hình phạt, do vậy nên không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có ông nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Bị cáo phạm tội mang tính bột phát, không có sự chuẩn bị từ trước, phần diện tích đất người bị hại trồng 7 cây mít là phần đất hiện đang có tranh chấp, bản thân bị cáo có trình độ văn hoá thấp nên có phần hạn chế về nhận thức pháp luật. Thiệt hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra không lớn, theo kết quả định giá của Hội đồng định giá huyện Đông Anh thì giá trị tài sản thiệt hại của người bị hại là 3.990.000 đồng, bị cáo đã bồi thường cho người bị hại 14.000.000 đồng. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, do vậy khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét cân nhắc đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và cũng đủ để răn đe đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có công việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng:

[7.1] Đối với 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 41cm, bản rộng 05cm, đầu dao bằng, chuôi dao liền dài 10cm thu giữ của các bị cáo, là công cụ bị cáo dùng để thực hiện tội phạm, không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu huỷ.

[7.2] Đối với 01 bản foto Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CG 794069 ngày 27/12/2016 thửa đất số 57, tờ bản đồ số 3 mang tên Hộ gia đình ông Nguyễn Đình Tr thu giữ của bị cáo; 01 bản foto đề ngày 29/5/2023 do bà Th viết thu giữ của anh Nguyễn Đình Ch; 01

bản foto giấy cam đoan đề ngày 26/4/2023 do bà Th viết thu giữ của anh Nguyễn Đình Ch; 01 bản foto giấy cam đoan đề ngày 26/4/2023 do bà Th viết thu giữ của bà Cao Thị Th là tài liệu chứng cứ liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo được tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[8] Đối với số tiền 14.000.000 đồng là tài sản của Nguyễn Đình Tr tự nguyện giao nộp để khắc phục hậu quả cho anh Nguyễn Đình Ch. Ngày 23/8/2023, Cơ quan điều tra đã Quyết định xử lý đồ vật, tài sản, tài liệu trao trả cho anh Nguyễn Đình Ch. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về bồi thường dân sự: Người bị hại là anh Nguyễn Đình Ch đã nhận số tiền 14.000.000 đồng bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả và không có yêu cầu bồi thường gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình Tr phạm tội "Hủy hoại tài sản".

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.
- Áp dụng Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.
- Áp dụng khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Điểm 1 mục I phần A - Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016).

+ ***Xử phạt***: **Nguyễn Đình Tr** 27 *(Hai mươi bẩy)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam từ ngày 27/9/2023.

+ ***Về hình phạt bổ sung:*** Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ ***Về bồi thường dân sự***: Bị cáo đã nộp xong tiền bồi thường, người bị hại không có yêu cầu gì khác, nên Toà án không xem xét.

+ ***Về xử lý vật chứng:***

Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao bằng kim loại màu đen, dài 41cm, bản rộng 05cm, đầu dao bằng, chuôi dao liền dài 10cm đã cũ.

(Vật chứng trên hiện được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/12/2023).

Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 bản foto Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CG 794069 ngày 27/12/2016 thửa đất số 57, tờ bản đồ số 3 mang tên Hộ gia đình ông Nguyễn Đình Tr thu giữ của bị cáo; 01 bản foto đề ngày 29/5/2023 do bà Th viết thu giữ của anh Nguyễn Đình Ch; 01 bản foto giấy cam đoan đề ngày 26/4/2023 do bà Th viết thu giữ của anh Nguyễn Đình Ch; 01 bản foto giấy cam đoan đề ngày 26/4/2023 do bà Th viết thu giữ của bà Cao Thị Th.

+ ***Về án phí***: Bị cáo Nguyễn Đình Tr phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

+ ***Về quyền kháng cáo***: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Th Huyền

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Đông Anh;*
- *VKSND TP. Hà Nội;*
- *Cơ quan THA huyện Đông Anh;*
- *Công an huyện Đông Anh;*
- *CA X.VH, H.Đông Anh, TP. Hà Nội;*
- *UBND X.VH, H.Đông Anh, TP. Hà Nội;*
- *Bị cáo;*
- *Người bị hại;*
- *Lưu./.*